|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 30/01/2024 | 30/01/2024 | 30/01/2024 | 01/2/2024 |
| 23/1/2024 | Tiết | 2 | 1 | 3 | 5 |
| Lớp | 9A | 9B | 9C | 9D |

..............................................................

**Tiết 41- Bài 42: ẢNH HƯỞNG CỦA ÁNH SÁNG**

**LÊN ĐỜI SỐNG SINH VẬT**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a) Kiến thức***

- Biết được những ảnh hưởng của nhân tố ánh sáng đến các đặc điểm hình thái, giải phẫu, sinh lí và tập tính của sinh vật.

- Hiểu để giải thích được sự thích nghi của sinh vật với môi trường.

- Vận dụng kiến thức để giải thích một số hiện tượng trong thực tế.

***b. Kĩ năng:***

- Tiếp tục rèn và củng cố kĩ năng thu thập thông tin, xử lớ tỡnh huống, hoạt động nhóm...

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a. Các phẩm chất***

**-** Phát huy tính chăm chỉ, tự học, sống có tinh thần và trách nhiệm trong công việc.

***b. Các năng lực chung***:

- Năng lực giao tiếp, tự học, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác

***c. Các năng lực chuyên biệt***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

**2. Học sinh**

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. Hoạt động khởi động (5 phút)**

*Chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:*

1.Có các loại môi trường nào?

a. Môi trường nước.

b. Môi trường trên mặt đất - không khí.

c. Môi trường trong đất.

d. Môi trường sinh vật.

e.Cả a, b, c,và d.

2.Các nhân tố sinh thái của môi trường là:

a.Nhân tố vô sinh.

b.Nhân tố hữu sinh.

c. Cả a và b.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **HOẠT ĐỘNG 1**  ***Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống thực vật ( 25 phút)*** | |
| - Ánh sáng có ảnh hưởng tới đặc điểm nào của thực vật?  - GV cho HS quan sát cây lá nốt, vạn niên thanh, cây lúa, gợi ý để các em so sánh cây sống nơi ánh sáng mạnh và cây sống nơi ánh sáng yếu. Cho HS thảo luận và hoàn thành bảng 42.1  - Gọi HS báo cáo bài tập.  - GV chuẩn kiến thức.  - GV hướng dẫn lại cho HS yếu, kém (nếu có) | - HS nghiên cứu SGK trang 122  + Quan sát H 42.1; 42.2.  - HS quan sát tranh ảnh, mẫu vật. HS thảo luận nhóm bàn trong 5 phút, hoàn thành bảng 42.1 vào vở bài tập.  - Đại diện nhóm báo cáo bài làm.  - HS nhận xét  - HS tự sửa chữa bài.  - HS yếu, kém tiếp thu. |

***Bảng 42.1: Ảnh hưởng của ánh sáng tới hình thái và sinh lí của cây***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Những đặc điểm của cây** | **Khi cây sống nơi quang đãng** | **Khi cây sống trong bóng râm, dưới tán cây khác, trong nhà** |
| ĐĐ hình thái  - Lá  - Thân | + Phiến lá nhỏ, hẹp, màu xanh nhạt  + Thân cây thấp, số cành cây nhiều | + Phiến lá lớn, hẹp, màu xanh thẫm  + Chiều cao của cây bị hạn chế bởi chiều cao của tán cây phía trên, của trần nhà. |
| Đ Đ sinh lí:  - Quang hợp  - Thoát hơi nước | + Cường độ quang hợp cao trong điều kiện ánh sáng mạnh.  + Cây điều tiết thoát hơi nước linh hoạt: thoát hơi nước tăng trong điều kiện có ánh sáng mạnh, thoát hơi nước giảm khi cây thiếu nước. | + Cây có khả năng quang hợp trong điều kiện ánh sáng yếu, quang hợp yếu trong điều kiện ánh sáng mạnh.  + Cây điều tiết thoát hơi nước kém: thoát hơi nước tăng cao trong điều kiện á/s mạnh, khi thiếu nước cây dễ bị héo. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Yêu cầu HS rút ra kết luận.  - Ánh sáng có ảnh hưởng tới những đặc điểm nào của thực vật?  - GV nêu thêm: ảnh hưởng tính hướng sáng của cây.  - Nhu cầu về ánh sáng của các loài cây có giống nhau không?  - Hãy kể tên cây ưa sáng và cây ưa bóng mà em biết?  - Trong sản xuất nông nghiệp, người nông dân ứng dụng điều này như thế nào?  - Theo em, thực vật; ánh sáng và con người có mối quan hệ với nhau như thế nào?  - Vậy em phải bảo vệ thực vật bằng những hành động cụ thể gì? | | - HS rút ra kết luận.  - Dựa vào bảng trên và trả lời.  - HS thu nhận thông tin.  - 1 HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.  -HS nêu một số ví dụ.  + Trồng xen kẽ cây để tăng năng suất và tiết kiệm đất.  - HS tự suy nghĩ trả lời. |
| **Kết luận**  **I. Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống thực vật**  - Ánh sáng có ảnh hưởng hoạt động sinh lí của thực vật (quang hợp, hô hấp, thoát hơi nước) .  - Nhu cầu về ánh sáng của các loài không giống nhau:  + Nhóm cây ưa sáng: gồm những cây sống nơi quang đãng.  + Nhóm cây ưa bóng; gồm những cây sống nơi ánh sáng yếu, dưới tán cây khác. | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2**  ***Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống của động vật(8 phút)*** | | |
| - GV yêu cầu HS nghiên cứu thí nghiệm SGK/123 Chọn khả năng đúng.  - Ánh sáng có ảnh hưởng tới động vật như thế nào?  - Qua VD, ánh sáng còn có vai trò gì với động vật? Kể tên những động vật thường kiếm ăn vào ban ngày, ban đêm?  - GVnêu: + Gà thường đẻ trứng ban ngày, vịt đẻ trứng ban đêm.  + Mùa xuân nếu có nhiều ánh sáng, cá chép thường đẻ trứng sớm hơn.  - Từ VD trên em hãy rút ra kết luận về ảnh hưởng của ánh sáng tới động vật?  -Trong chăn nuôi người ta có biện pháp kĩ thuật gì để gà, vịt đẻ nhiều trứng? | - HS nghiên cứu thí nghiệm, thảo luận nhóm bàn trong 2 phút và chọn phương án đúng (phương án 3)  - HS dựa vào thông tin để nêu.  - HS thu nhận thông tin.  - HS rút ra kết luận | |
| **Kết luận**  **II. Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống của động vật**  Ánh sáng ảnh hưởng tới đời sống động vật,tạo điều kiện cho động vật nhận biết, định hướng, di chuyển trong không gian, sinh sản, sinh trưởng…  + Nhóm động vật ưa sáng: gồm động vật hoạt động ban ngày.  + Nhóm động vật ưa tối: gồm động vật hoạt động ban đêm, sống trong hang, đất hay đáy biển. | | |

**C. Hoạt động luyện tập (3 phút)**

- GV: Qua bài học em cần ghi nhớ gì?

- GV yêu cầu HS làm bài tập ra giấy nháp ( Chấm điểm một số bài)

**D. Hoạt động vận dụng (2ph)**

1.Sắp xếp các cây sau vào nhóm thực vật ưa bóng và thực vật ưa sáng cho phù hợp: Cây bàng, cây ổi, cây ngải cứu, cây thài ài, phong lan, hoa sữa, dấp cá, táo, xoài.

2. Nêu sự khác nhau giữa thực vật ưa sáng và thực vật ưa bóng?

**E. Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2ph)**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Làm bài tập 2, 3 vào vở.

- Tìm hiểu nội dung bài 43. GV hướng dẫn HS quan sát hình thái, sinh lí một số loài cây khi ảnh của nhiệt độ ở môi trường

**F. Phụ lục**